

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2020/HSST
Ngày: 28/12/2020

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **LÊ NGỌC TRÂM.**

2. Ông **LÊ CÔNG QUYÊN.**

Thư ký phiên tòa: Bà **TRƯƠNG THỊ THẢO QUYÊN** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham GI phiên tòa: Ông **LÊ CÔNG TIẾN** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2020/TLST - HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN HOÀNG A (tên gọi khác: H)**, sinh năm 1996; tại Tây Ninh; trú tại: nhà số 260/3A, tổ 11, ấp LK, xã LTN, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn TH và bà Lê Thị HD (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 28/8/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Đến ngày 12/10/2020, tạm đình chỉ thi hành do bị bắt để tạm giam;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/10/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh **Nguyễn Hoàng GI**, sinh năm 1990. Trú tại: khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 08/7/2020, sau khi đã uống rượu, bị cáo Nguyễn Hoàng A được bạn chở về bến Cánh BK thuộc ấp BK, xã LTN, thị xã Hòa Thành. Khi vào trong Cánh, bị cáo A nhìn xe mô tô nhãn hiệu Fashion, màu xA, biển số 70B1 – 753.31 của A Nguyễn Hoàng GI, dựng gần trạm cân, không có chìa khóa, không người trông coi (do anh GI là tài xế của bến Cánh đang lái xe chở hàng, để lại xe mô tô trong bến Cánh) nên bị cáo A nảy sinh ý định trộm xe của anh GI để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Lúc này, bị cáo A lén lút đi đến rút dây bình rồi mở máy điều khiển xe ra khỏi bến Cánh. Sau khi chạy được 01 đoạn thì bị bể lốp xe nên bị cáo A đưa vào tiệm sửa. Đến khoảng 13 giờ ngày 09/7/2020, bị cáo A điều khiển xe trộm được đi đến khu vực Bến tro, muối thuộc ấp TH, xã TT, thị xã Hòa Thành cầm cố cho một thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ được 1.000.000 đồng, bị cáo A đã sử dụng mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 15/7/2020, anh GI phát hiện mất xe nên đến Công an xã LTN trình báo sự việc. Hiện xe mô tô bị mất trộm đã được Công an xã LTN phát hiện bị bỏ tại khu vực Bến tro, muối không có người quản lý nên đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu xong.

Qua trình điều tra, bị cáo A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 48/KLĐG – TTHS ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Fashion, màu xA, biển số 70B1 – 753.31 trị giá 4.000.000 đồng.

Qua xác minh bị cáo A không có tài sản nên không kê biên.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số: 107/CT - VKSHT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A (H) về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại GI nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Hoàng A phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ, ngày 08/7/2020, tại khu vực Càng BK thuộc ấp BK, xã LTN, bị cáo A đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản của anh GI 01 xe mô tô nhãn hiệu Fashion, màu xanh, biển số 70B1 – 753.31 trị giá 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản chất tham lam, lười lao động và xem thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo là đối tượng nghiện mua túy, đang bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3.2]. Tuy nhiên, bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại GI có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

[3.3]. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[4]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại GI đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng A 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại GI đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- Viện kiểm sát Hòa Thành.
- Thi hành án DS Hòa Thành.
- Bị cáo
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng